

Họ và tên học sinh:..... Lớp:.....Đề 001

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM(4 điểm)

Câu 1: Vỏ Trái Đất ở đại dương có độ dày là

- A.5km. B.70km. C.2900km. D.3470km.

Câu 2:Mảng kiến tạo nào sau đây hoàn toàn ở bán cầu Bắc?

- A.Phi-lip-pin. B.Bắc Mỹ. C. Thái Bình Dương. D. Ấn Độ-Ô-xtrây-li-a.

Câu 3. Ngoại lực là lực phát sinh từ

- A.bên trong Trái Đất. B.hiện tượng đứt gãy. C. trên bề mặt Trái Đất. D. hiện tượng uốn nếp.

Câu 4:Phát biểu nào sau đây **không đúng** về khái niệm thạch quyển?

- A.Được cấu tạo chủ yếu là đá ở thê rắn. B.Gồm vỏ Trái Đất và phần trên lớp man-ti.
C.Có độ dày trên 100km, không đồng nhất. D.Chịu ảnh hưởng của vũ trụ nhất là Mặt Trời.

Câu 5:Tầng khí quyển nào sau đây chứa 80% khối lượng không khí?

- A. Tầng bình lưu. B.Tầng nhiệt. C.Tầng đối lưu. D. Tầng giữa.

Câu 6: Loại gió nào sau đây thổi gần như quanh năm từ áp cao chí tuyến về áp thấp xích đạo

- A.Gió Mậu dịch. B. Gió Tây ôn đới. C.Gió mùa. D.Gió Phơn.

Câu 7:Gió Tây ôn đới hoạt động ở bán cầu Bắc có hướng thổi là

- A.Tây Nam. B.Đông Bắc. C.Tây Bắc. D.Đông Nam.

Câu 8: Gió Đông cực thổi trong khoảng vĩ độ nào sau đây?

- A. 30°B đến 60°B. B. 0°B đến 30°B. C. 0°N đến 30°N.. D. 60°B đến 90°B.

Câu 9:Theo vĩ độ, khu vực nào có lượng mưa trung bình năm nhỏ nhất?

- A. Xích đạo. B. Ôn đới.
C. Cực. D.Chí tuyến.

Câu 10:Đới khí hậu nào sau đây nằm hoàn toàn trong phạm vi từ chí tuyến bắc đến chí tuyến nam?

- A. Ôn đới. B. Xích đạo.
C. Nhiệt đới. D. Cận nhiệt.

Câu 11:Thủy quyển là lớp nước trên Trái Đất **không** bao gồm

- A.nước trong các biển, đại dương. B. nước trên lục địa.
C.lượng mưa hàng năm. D. hơi nước trong khí quyển.

Câu 12:Phát biểu nào sau đây đúng về băng tuyết?

- A.Tồn tại ở trạng thái lỏng. B.Cung cấp nước cho sông vào mùa đông.
C.Do nước trên mặt thấm xuống. D.Tập trung chủ yếu ở vùng cực.

Câu 13: Độ muối cao nhất ở các biển và đại dương thuộc khu vực nào sau đây?

- A. Xích đạo. B. Chí tuyến. C. Ôn đới. D. Cực.

Câu 14:Nhiệt độ nước biển có đặc điểm nào sau đây?

- A. Mùa hạ cao hơn mùa đông. B. Mùa đông cao hơn mùa hạ.
C.Tăng dần từ xích đạo về cực. D. Tăng dần theo độ sâu.

Câu 15:Đất là lớp vật chất tối xốp nằm ở

- A. dưới tầng đá gốc. B. dưới lớp vỏ phong hóa.
C. trên bề mặt băng tuyết. D. trên bề mặt lục địa.

Câu 16: Đất có đặc trưng quan trọng nhất là

- A.độ dày. B.màu sắc. C.tuổi đất. D. độ phì.

II. PHẦN TỰ LUẬN(6 điểm)

Câu 1.(3,0 điểm)

- Phân tích ảnh hưởng của nhân tố khí hậu, địa hình đến sự phát triển và phân bố sinh vật?
- Nêu vai trò của biển và đại dương đối với sự phát triển kinh tế-xã hội?

Câu 2: (3,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

Lượng mưa trung bình năm ở các vĩ độ khác nhau (đơn vị: mm)

Vĩ độ	0-10 ⁰	20-30 ⁰	40-50 ⁰	60-70 ⁰
Lượng mưa ở bán cầu Bắc	1677	513	561	340
Lượng mưa ở bán cầu Nam	1872	607	868	100

- Nhận xét sự phân bố lượng mưa trung bình năm ở các vĩ độ khác nhau của bán cầu Bắc và bán cầu Nam.
- Vì sao ở xích đạo lượng mưa lớn nhất?

Họ và tên học sinh:..... Lớp:.....Đề 002

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM(4 điểm)

Câu 1: Vật liệu cấu tạo nên vỏ Trái Đất là

- A. đất và đá. B. đất và khoáng vật. C. đá và khoáng vật. D. nước và đá.

Câu 2: Mảng kiến tạo nào sau đây hoàn toàn là đại dương?

- A. Thái Bình Dương. B. Bắc Mỹ. C. Nam Mỹ. D. Ấn Độ-Ô-xtrây-li-a.

Câu 3. Nội lực là lực phát sinh từ

- A. bên trong Trái Đất. B. quá trình phong hóa. C. trên bề mặt Trái Đất. D. quá trình bồi tụ.

Câu 4: Phát biểu nào sau đây đúng về khái niệm thạch quyển?

- A. Gồm vỏ Trái Đất và nhân Trái Đất. B. Gồm vỏ Trái Đất và phần trên lớp man-ti.
C. Có độ dày trên 1000km, cấu tạo bởi đá. D. Chịu ảnh hưởng của vũ trụ nhất là Mặt Trời.

Câu 5: Tầng khí quyển nào sau đây nằm gần mặt đất?

- A. Tầng bình lưu. B. Tầng nhiệt. C. Tầng giữa. D. Tầng đối lưu.

Câu 6: Loại gió nào sau đây thổi gần như quanh năm từ áp cao chí tuyến về áp thấp ôn đới?

- A. Gió Mậu dịch. B. Gió Tây ôn đới. C. Gió mùa. D. Gió Phơn.

Câu 7: Gió Mậu dịch hoạt động ở bán cầu Bắc có hướng thổi là

- A. Tây Nam. B. Tây Bắc. C. Đông Bắc. D. Đông Nam.

Câu 8: Gió Đông cực thổi trong khoảng vĩ độ nào sau đây?

- A. 60°B đến 90°B. B. 0°B đến 30°B. C. 0°N đến 30°N. D. 30°N đến 60°N.

Câu 9: Đất là lớp vật chất tối xốp nằm ở

- A. dưới tầng đá gốc B. trên bề mặt lục địa.
C. trên bề mặt băng tuyết. D. dưới lớp vỏ phong hóa.

Câu 10: Theo vĩ độ, khu vực nào có lượng mưa trung bình năm lớn nhất?

- A. Cực. B. Ôn đới.
C. Xích đạo. D. Chí tuyến.

Câu 11: Đới khí hậu nào sau đây không chia ra các kiểu khí hậu?

- A. Ôn đới. B. Cận nhiệt đới.
C. Nhiệt đới. D. Xích đạo.

Câu 12: Thủy quyển là lớp nước trên Trái Đất không bao gồm

- A. hơi nước trong khí quyển. B. nước trên lục địa.
C. lượng mưa hàng năm. D. nước trong các biển, đại dương.

Câu 13: Phát biểu nào sau đây đúng về nước ngầm?

- A. Tồn tại ở trên mặt đất. B. Tồn tại trong tầng đất đá thấm nước.
C. Là nước ở thể rắn. D. Tập trung chủ yếu ở vùng cực.

Câu 14: Đất có đặc trưng quan trọng nhất là

- A. độ phì. B. màu sắc. C. tuổi đất. D. độ dày.

Câu 15: Độ muối ở các biển và đại dương có đặc điểm nào sau đây?

- A. Lớn nhất ở chí tuyến. B. Ven biển cao hơn đại dương.
C. Tăng dần từ xích đạo về cực. D. Lớn nhất ở vùng cực.

Câu 16: Nhiệt độ của nước biển và đại dương có đặc điểm là

A. Tăng dần theo độ sâu.

B. Mùa đông cao hơn mùa hạ.

C. Tăng dần từ xích đạo về cực.

D. Mùa hạ cao hơn mùa đông.

II. PHẦN TỰ LUẬN(6 điểm)

Câu 1.(3,0 điểm)

a.Trình bày vai trò của nhân tố đá mẹ và địa hình trong việc hình thành đất?

b.Nêu vai trò của biển và đại dương đối với sự phát triển kinh tế-xã hội?

Câu 2: (3,0 điểm) Cho bảng số liệu sau:

Lượng mưa trung bình năm ở các vĩ độ khác nhau (đơn vị: mm)

Vĩ độ	0-10 ⁰	20-30 ⁰	40-50 ⁰	60-70 ⁰
Lượng mưa ở bán cầu Bắc	1677	513	561	340
Lượng mưa ở bán cầu Nam	1872	607	868	100

a. Nhận xét sự phân bố lượng mưa trung bình năm ở các vĩ độ khác nhau của bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

b.Vì sao ở xích đạo lượng mưa lớn nhất?